

Số : 16 /KHCL -THCSHL

Huổi Lèng, ngày 20 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PTDTBT THCS HUỖI LÈNG
GIAI ĐOẠN 2021- 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;
- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;
- Căn cứ thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục.
- Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 22/5/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Huổi Lèng về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ xã lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp; Kế hoạch phát triển giáo dục của ngành.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Trường THCS Huổi Lèng được thành lập năm 2004 đến ngày 6 tháng 6 năm 2011 được đổi tên Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Huổi Lèng theo Quyết định số 633/QĐ-UBND, ngày 6/6/2011 của UBND huyện Mường Chà. Sau gần hai mươi năm hình thành và phát triển, nhà trường đã từng bước trưởng thành, góp phần vào sự phát triển sự nghiệp giáo dục của huyện Mường Chà nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung.

Trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp uỷ Đảng, chính quyền mà trực tiếp là Đảng uỷ - HĐND, UBND xã Huồi Lèng; Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà; sự phối kết hợp của các cơ quan ban ngành, tổ chức đoàn thể xã; sự đồng thuận của các bậc phụ huynh HS và nhân dân trên địa bàn.

Trường PTDTBT THCS Huồi Lèng nằm ở trung tâm xã Huồi Lèng, có diện tích 5002m², có hàng rào bao quanh. Nhà trường có cơ sở vật chất tương đối khang trang với 06 phòng học kiên cố, 04 phòng học bán kiên cố, 09 phòng làm việc, 03 phòng học bộ môn; 01 phòng thư viện, thiết bị; 01 phòng hội đồng. Khu vực sân trường được bê tông hóa và có khu vệ sinh cho giáo viên và học sinh riêng biệt. Đến năm 2017 nhà trường được dự án THCS vùng khó giai đoạn 2 đầu tư xây dựng một nhà cho học sinh bán trú với 6 phòng ở; 4 phòng công vụ. Nhà trường xây dựng thêm hệ thống kê, tường bao xung quanh trường. Trang thiết bị dạy học của đơn vị được trang bị đồng bộ với 04 bộ đồ dùng dạy học tối thiểu phục vụ cho 4 khối của cấp học, đặc biệt nhà trường có 07 máy chiếu, 30 máy tính có kết nối mạng internet trong đó có 06 bộ phục vụ công tác quản lí, 24 bộ phục vụ học tập của học sinh, đủ để đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí dạy và học chất lượng đã được nâng lên rõ rệt ở đơn vị trường.

Đội ngũ cán bộ quản lí của nhà trường đủ về số lượng theo quy định với 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng. Đội ngũ GV đủ về số lượng đồng bộ về cơ cấu, trên 90% đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2021 - 2025 kế thừa phát huy và phát triển kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2016 - 2021, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của cán bộ quản lí cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường PTDTBT THCS Huồi Lèng là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS trong huyện Mường Chà xây dựng ngành giáo dục của huyện nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và quốc tế.

Trong những năm qua nhà trường đã tập trung tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao ý thức dạy tốt, học tốt, ý thức trách nhiệm nâng cao năng lực quản lí và tích cực đổi mới phương pháp để đáp ứng yêu cầu của ngành. Xây dựng môi trường sư phạm “Thầy cô gương mẫu, học sinh chăm ngoan” tập trung giáo dục đạo đức và nếp sống cho giáo viên và học sinh, tạo sự ổn định và phát huy những thế mạnh trong nền nếp dạy học của trường. Nhiều năm liền trường đạt tập thể lao động xuất sắc;

1. Điểm mạnh.

**Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2020-2021*

Cán bộ, GV, NV	Tổng số	Trình độ đào tạo			
		Đại học	Cao đẳng	Trung	Chưa qua

				cấp	đào tạo
BGH	3	3	0	0	0
Giáo viên	22	19	3	0	0
Nhân viên	6	1	0	3	2
Tổng	31	23	3	3	2

Trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân Huyện, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà, Đảng ủy, UBND xã Huổi Lèng và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm và cầu tiến; đảm bảo đủ số lượng và 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó trên chuẩn chiếm 6,7%.

Quy mô phát triển của đơn vị thuộc trường hạng 3 với biên chế hàng năm 09

lớp; 100 % học sinh xếp loại từ trung bình trở lên về hạnh kiểm và 97 % trở lên về học lực, trong đó học sinh khá,giỏi chiếm 39%.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị của đơn vị đáp ứng cơ bản cho nhu cầu giáo dục.

*** Chất lượng học sinh năm học 2019-2020:**

Đa số học sinh trong nhà trường chăm ngoan, có ý thức vượt mọi khó khăn để vươn lên trong học tập. Trong 6 năm học vừa qua nhà trường có tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THCS cao và có nhiều học sinh thi đỗ vào trường THPT nội trú huyện, THPTNT tỉnh. Đây chính là nền tảng để Trường PTDTBT THCS Huổi Lèng tiếp tục bồi dưỡng HS có kỹ năng sống, và nâng cao chất lượng giáo dục THCS

- Chất lượng học sinh:

Khối	SHS	Năm lực						Phẩm chất					
		HTT		HT		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	90	6	6,7	82	91,1	2	2,2	63	70	27	30	0	0
7	90	6	6,7	82	91,1	2	2,2	64	71	26	29	0	0
8	62	4	6,5	56	90,3	2	3,2	44	71	18	29	0	0
9	74	6	8,1	64	86,4	4	5,5	44	59,4	24	32,4	6	8,2
Tổng	316	22	7	284	89,8	10	3,2	215	68	95	30,1	6	1,9

+ Số học sinh đạt học sinh giỏi: 21 em

+ Số học sinh tiên tiến: 81 em

+ Tập thể lớp tiên tiến 5 lớp

*** Về cơ sở vật chất**

- Phòng học

Tổng số	Kiên cố	Bán KC	Phòng học tạm
---------	---------	--------	---------------

			Tổng số	Tạm 1	Tạm 2
10	6	0	4	4	0

- Phòng chức năng, thư viện:

Phòng chức năng				Phòng thư viện			
T.Số	Kiên cố	Bán KC	Tạm	T.Số	Kiên cố	Bán KC	Tạm
3	2	1	0	2	0	1	1

- Phòng công vụ cho giáo viên, phòng nội trú cho học sinh:

Phòng công vụ				Phòng nội trú			
T.Số	Kiên cố	Bán KC	Tạm	T.Số	Kiên cố	Bán KC	Tạm
8	0	8	0	17	16	16	0

- Công trình nước : 01
- Công trình vệ sinh: 02
- Bàn ghế học sinh đảm bảo đủ về số lượng và đúng quy cách.
- Bảng lớp: Tổng số: 9; số đúng quy cách: 9; thừa: 0 thiếu: 0
- Số bộ thiết bị đồng bộ: Có 4.bộ, thừa/thiếu: 0 bộ.
- Số máy tính sử dụng cho phòng tin: 13
- Máy chiếu: 6
- Số máy phục vụ cho văn phòng: 5
- Trường đã được kết nối mạng.
- Số máy của nhà trường đã được kết nối mạng: 17

2. Điểm hạn chế:

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:

+ Số lượng giáo viên giỏi các cấp chưa nhiều, giáo viên thực sự giỏi về chuyên môn để làm nòng cốt còn ít.

+ Một số giáo viên còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ.

+ Do giáo viên chưa đủ về cơ cấu theo môn học nên việc phân công công tác còn chưa đúng với môn được đào tạo, vẫn còn tình trạng dạy chéo ban đối với các môn phụ

- Chất lượng học sinh:

+ Tỷ lệ học sinh khá, giỏi còn thấp.

+ Phong trào học tập ở các thôn bản chưa cao, một bộ phận nhân dân còn chưa quan tâm đến việc học của con em mình do đó năm học 2019- 2020 vẫn còn hiện tượng học sinh bỏ học.

- Cơ sở vật chất:

+ Một số phòng học của nhà trường còn tạm, chưa đồng bộ, thiếu hiện đại. khu hành chính chưa đầy đủ, còn là nhà tạm, còn thiếu nhiều trang thiết bị dạy học, chưa xây dựng được phòng đa chức năng, phòng hiệu bộ.

+ Đường nước dẫn về trường đã xuống cấp, học sinh nội trú không đủ nước sinh hoạt đặc biệt là vào mùa khô nên ảnh hưởng lớn đến cuộc sống sinh hoạt và học tập của các em.

3. Thời cơ:

Được sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND, UBND và các Ban ngành đoàn thể trong địa bàn xã.

Cùng với sự phát triển nhanh của nền kinh tế, nhu cầu và nhận thức của phụ huynh HS có nhiều chuyển biến, phụ huynh quan tâm nhiều hơn đến việc học hành của con em, phụ huynh học sinh đã phần nào hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục học sinh.

Đổi mới chương trình, sách giáo khoa, đổi mới phương pháp, đổi mới công tác quản lý, định hướng nghề nghiệp sẽ là hướng phát triển trọng tâm của trường PTDTBT THCS Huổi Lèng. Đây là cơ hội rất lớn để nhà trường nhanh chóng thực hiện được mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục và sớm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt, 100% giáo viên đạt chuẩn về đào tạo đây là nguồn nhân lực khá dồi dào để tham gia vào các hoạt động nâng cao chất lượng của nhà trường.

4. Thách thức:

- Cơ sở vật chất – kỹ thuật chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu dạy học, phòng học bộ môn còn thiếu, chưa có đủ máy vi tính phục vụ cho dạy học...

- Chất lượng của một số giáo viên, công nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đã phần nào xâm nhập vào các bản làng đường điều này cũng ảnh hưởng đến công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Nhân dân trong xã đa số là người dân tộc nên vẫn còn một số phong tục tập quán lạc hậu còn tiềm ẩn trong một bộ phận nhỏ nhân dân như trọng nam khinh nữ, tập tục tảo hôn do đó việc huy động học sinh nữ ra lớp khó khăn.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Đẩy mạnh công tác Phổ cập giáo dục trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; trước mắt chống học sinh bỏ học, bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp và tập trung phụ đạo học sinh yếu kém.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

- Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục, áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Dạy học, kiểm tra đánh giá bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng.

- Xây dựng văn hoá Nhà trường, tạo dựng môi trường thân thiện.

II. TÂM NHÌN VÀ SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Tâm nhìn.

Là một trong những trường có chất lượng cao của huyện Mường Chà, là nơi mà nhiều giáo viên và học sinh mơ ước được giảng dạy, học tập và có cơ hội phát triển tài năng của mình.

2. Sứ mệnh.

Giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia và nâng mức độ trường chuẩn.

Xây dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học duy trì chuẩn PCGD THCS.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- Tinh thần đoàn kết
- Tính trung thực
- Tinh thần trách nhiệm
- Tinh thần vượt khó vươn lên
- Tính sáng tạo, đổi mới
- Lòng tự trọng, thân thiện, cởi mở
- Sự hợp tác.
- Kỷ cương, nề nếp.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu:

1.1 Mục tiêu ngắn hạn

Giữ vững trường đạt thẩm định chất lượng giáo dục mức độ II và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

1.2. Mục tiêu trung hạn

Giữ vững trường đạt thẩm định chất lượng giáo dục mức độ II và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và từng bước xây dựng các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt thẩm định chất lượng giáo dục mức độ III và đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

1.3 Mục tiêu dài hạn

Dự kiến đến năm 2025 trường được công nhận trường đạt thẩm định chất lượng giáo dục mức độ III và đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

2. Chỉ tiêu:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo năng lực đáp ứng được yêu cầu của công việc. Lập kế hoạch tiếp nhận và tuyển dụng giáo viên và nhân viên theo yêu cầu về cơ cấu và chất lượng. Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, 90% trở lên có trình độ đại học, 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp, trong đó xếp loại tốt từ 50% trở lên.

Tạo các điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu 100%

cán bộ quản lý được bồi dưỡng chuẩn hoá về nghiệp vụ, được bồi dưỡng lí luận chính trị, ngoại ngữ và tin học.

Chỉ tiêu cụ thể:

STT	Năm học	Xếp loại về chuyên môn			Đạt giáo viên dạy giỏi các cấp		
		Giỏi	Khá	TB	Trường	Huyện	Tỉnh
1	2020-2021	13	5	5	4	10	1
2	2021-2022	14	5	4	4	10	1
3	2022-2023	15	6	2	5	10	1
4	2023-2024	15	6	2	5	10	1
5	2024-2025	16	5	2	5	10	1

Mỗi năm kết nạp 1 hoặc 2 Đảng viên mới, phân đầu đến năm 2025 chi bộ có trên 20 đảng viên trong đó có 5 đ/c có bằng trung cấp lý luận chính trị.

100% CBGV/CNV có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

100% CBGV sử dụng thành thạo máy vi tính trong quản lý và giảng dạy, sử dụng tốt các phần mềm trong quản lý và giảng dạy.

2.2. Học sinh :

Quy mô số lớp, số học sinh.

Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2021-2025 (Số HS mỗi lớp từ 30- 40 HS)

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2021-2022	2	76	2	55	3	88	2	79	9	298
2022-2023	3	90	2	75	2	54	2	84	9	303
2023-2024	2	76	3	94	2	74	2	52	9	296
2024-2025	2	85	2	75	3	94	2	74	9	328
2025-2026	2	88	2	85	2	75	3	94	10	342

* **Quy mô về chất lượng giáo dục:** Học lực từ trung bình trở lên đạt ít nhất 95%, trong đó xếp loại khá giỏi đạt từ 35% trở lên, loại yếu kém không quá 5%, học sinh ở lại lớp sau thi lại không quá 3%; học sinh lớp 9 có ít nhất 99% đủ điều kiện tốt nghiệp. Học sinh giỏi cấp huyện mỗi năm 8 hoặc 10 em, học sinh giỏi cấp

ting mỗi năm có 1 em trở lên. Hàng năm có 80% trở lên học sinh TNTHCS tiếp tục đi học THPT, THPT, TH nghề.

2.3. Cơ sở vật chất

Phần đầu xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Nâng cao vị thế của nhà trường giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên. Phần đầu đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Phòng học, phòng bộ môn, phòng làm việc, phòng tổ chuyên môn được sửa chữa nâng cấp và trang bị hệ thống điện mới, mỗi phòng SHCM có 1 bộ máy tính có kết nối Internet.

- Trang thiết bị của phòng học bộ môn dần được thay thế mới đáp ứng được yêu cầu đặc thù của bộ môn.

- Xây dựng môi trường sư phạm "xanh- sạch- đẹp".

2.4. Các giá trị cốt lõi:

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện với các giá trị cốt lõi:

- Tinh thần đoàn kết
- Khát vọng vươn lên
- Tính trung thực
- Tinh thần trách nhiệm
- Tính sáng tạo
- Lòng tự trọng
- Tình nhân ái
- Sự hợp tác

3. Phương châm hành động

"Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; Chất lượng giáo dục tốt luôn là mục tiêu của mỗi giáo viên và của nhà trường".

V. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

1.1. Mục tiêu phát triển chất lượng giáo dục

Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Tiếp tục dạy học tích hợp giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, giáo dục thông qua di sản ...

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng cao nhất nhu cầu học tập của học sinh. Từ năm 2021 đến năm 2025 có 99% học sinh học đúng độ tuổi ở các khối lớp, 99% - 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học, 100% học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Trong giai đoạn 2021- 2025 phấn đấu chỉ tiêu các hoạt động cụ thể như sau:

- Tuyển sinh vào lớp 6: 100%.
- Tỷ lệ bỏ học trong năm và qua hè: $\leq 3\%$.
- Phổ cập giáo dục trung học cơ sở: tăng từ 0,5 đến 1,0%.
- Xếp loại Phẩm chất, học lực:
 - + Phẩm chất tốt, đạt: 100% (trong đó loại Tốt: 80% trở lên).
 - + Năng lực: 12%; Đạt: 88% (trong đó: Học lực khá 32%).
 - Yếu: $\leq 10\%$.
- Số học sinh được xét công nhận tốt nghiệp THCS: 100%.
- Thi vào lớp 10 nội trú và điểm khảo sát đầu vào lớp 10 THPT: lọt vào top 2 trường THCS có điểm tuyển sinh cao nhất toàn huyện.
- Huy động 90% trở lên số học sinh tốt nghiệp THCS vào học trung học phổ thông, bổ túc THPT, học nghề.
- Tham gia dự thi và có HS đạt giải trong kỳ thi HSG các môn văn hóa cấp huyện và có học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh.
- Tham gia một số cuộc thi trên Internet nếu thấy cần thiết.
- Tham gia và có sản phẩm đạt giải trong các cuộc thi KHKT, Sáng tạo TTNNĐ.

1.2. Các điều kiện đảm bảo chất lượng

- Đảm bảo tối đa về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên giảng dạy. sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên, đảm bảo cơ cấu giáo viên, nhất là giáo viên ngoại ngữ.
- Đảm bảo đủ phòng học để học tổ chức tốt các hoạt động dạy thêm, dạy đội tuyển, phụ đạo học sinh yếu theo kế hoạch. Có đủ các phòng bộ môn, phòng chức năng và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.
- Đẩy mạnh thực hiện ứng dụng CNTT trong công tác quản lý; ứng dụng phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm quản lý cán bộ giáo viên nhân viên.
- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí cán bộ giáo viên hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu.

1.3. Các biện pháp quản lý nâng cao chất lượng

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định; dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.
- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp, trong đó quan tâm đến hình thức tự bồi dưỡng ở nhà trường theo đơn vị tổ, tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn để đạt trình độ trên chuẩn, dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hè, dự chuyên đề cụm, dự giờ đồng nghiệp, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký tiết dạy tốt, học tốt...
- Đi sâu bồi dưỡng giáo viên mới ra trường và có tay nghề còn yếu. Phấn đấu 80% giáo viên đạt chuyên môn loại tốt, 20% giáo viên đạt loại khá và không có giáo viên đạt yêu cầu.

- Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tăng cường phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục đạo đức cho học sinh trong tất cả các môn học.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

1.4. Các hoạt động đảm bảo chất lượng

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện mục tiêu Phổ cập giáo dục THCS

- Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền với các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng về công tác giáo dục học sinh.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp hiệu quả.

1.5. Hoạt động tự đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng

- Việc tự đánh giá chất lượng trường học thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Công tác tự đánh giá của nhà trường cần thực hiện đầy đủ theo quy trình và tự đánh giá căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

2.1. Mục tiêu phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức

Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; 100% tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hằng năm đều được xếp loại Tốt.

- Đối với Giáo viên: 100% trình độ đào tạo đại học, 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 60% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có 25% giáo viên được xếp loại xuất sắc; 100% giáo viên đều xếp loại Khá, Tốt về chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên xếp loại Trung bình; Có 95% CBGV phấn đấu đạt GVDG các cấp trong đó có 15% CSTĐ; 100% giáo viên được xếp loại Đạt và hoàn thành chương trình về bồi dưỡng thường xuyên hằng năm.

2.2. Nhu cầu về đội ngũ cán bộ, viên chức

Nhu cầu đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên từ 2021 đến 2025

NĂM HỌC	SỐ LỚP	TS CB, GV, NV	CHIA RA		
			CB QL	GV (Tính cả TPTĐ)	NV
2021-2022	9	28	3	21	4
2022-2023	9	29	3	22	4
2023-2024	9	29	3	21	5
2024-2025	9	30	3	21	6
2025-2026	10	30	3	21	6

2.3. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên về nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ dạy cho học sinh bằng những hiểu biết của mình mà còn dạy học sinh bằng cả cuộc đời mình. Vì thế hiệu trưởng cần phối hợp với Công đoàn xây dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Rà soát lại trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm của giáo viên. Động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên chưa có trình độ ngoại ngữ, tin học tự học để nâng cao trình độ.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Dự giờ, hội giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề, trao đổi học tập kinh nghiệm... Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành tích đạt được. Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà trường thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ CBGVNV trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo

viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác. Xây dựng bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên trong trường.

- Phát huy vai trò cá nhân, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi công việc. Từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

3.1. Mục tiêu phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật

- Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý nhà trường.

- Đầu tư xây dựng hệ thống phòng học, phòng bộ môn, các công trình phụ trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả

3.2. Nhu cầu về cơ sở vật chất

Nhu cầu về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2021 đến 2025

Nhà trường tham mưu với các cấp tu sửa CSVC, làm bổ sung những hạng mục cơ sở còn thiếu. Cụ thể:

Hạng mục đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Diện tích (m ²)	Ghi chú
Khối phòng học	Phòng	10	46m ² / phòng	
Khối PHBM				
- PHBM Vật lí-Công nghệ	Phòng	1	46m ² / phòng	
- PHBM Hóa học-Sinh	Phòng	1	46m ² / phòng	
- PHBM Tin học	Phòng	1	46m ² / phòng	
- PHBM Tiếng Anh	Phòng	1	46m ² / phòng	
- PHBM Âm nhạc	Phòng	1	46m ² / phòng	
- Thư viện	Phòng	1	46 m ² /phòng	
- Kho TBDH dùng chung	Phòng	2	65m ² / phòng	

- Phòng truyền thống				Xây mới
- Nhà đa năng				Xây mới
Khối phòng hành chính quản trị				
- Phòng họp	Phòng	1	69 m ²	
- Phòng Hiệu bộ	Phòng	1	23 m ²	
- Phòng tổ chuyên môn	Phòng	2	23 m ² / phòng	
- Phòng tổ hành chính	Phòng	1	23 m ²	
- Phòng Đồi, CD, ĐTN	Phòng	1	27 m ²	
- Phòng Y tế	Phòng	1	27 m ²	
- Kho	Phòng	1	27 m ²	
- Phòng bảo vệ	Phòng	1	23 m ²	
- Nhà xe	Nhà	2	100 m ²	
- Nhà vệ sinh	Nhà	5		Sửa chữa, xây mới
Sân chơi		1	500 m ²	
Công trình nước sạch		1		Làm mới
Khối phòng phục vụ HS bán trú				
- Phòng ở cho học sinh nội trú	Phòng	13	25,6 m ² / phòng	
- Kho thực phẩm		1	7 m ²	
- Bếp		1	29 m ²	
- Nhà ăn		1	61 m ²	Sửa chữa

*** Mua sắm trang thiết bị dạy học giai đoạn 2021 đến 2025**

Tham mưu với lãnh đạo ngành đề hàng năm được mua sắm bổ sung những thiết bị tối thiểu, tăng cường trang bị những thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu dạy và học theo chương trình phổ thông mới 2018.

3.3. Giải pháp phát triển cơ sở vật chất giai đoạn 2021- 2025

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đủ số phòng học cho học sinh học tập, vui chơi và đầy đủ phòng chức năng.

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị dạy học từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định và yêu cầu trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị phục vụ dạy học.

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường “Xanh- Sạch- Đẹp” thể hiện môi trường, trường học thân thiện, học sinh tích cực.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Kết nối Internet tốc độ cao cho tất cả các máy tính trong trường. Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện đề kiểm tra... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, CNV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc, khuyến khích cán bộ, giáo viên, CNV mua sắm máy tính cá nhân.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

5.1. Kế hoạch và biện pháp tăng nguồn lực tài chính

- Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước và địa phương, vận động nhân dân và cha mẹ học sinh.

- Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội

5.2. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định

- Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân, ... hỗ trợ thêm kinh phí trang bị thêm một số trang thiết bị, đồ dùng học tập, hỗ trợ cấp học bổng, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó.

6. Xây dựng thương hiệu

Triển khai có hiệu quả Websise nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, diễn đàn ...

Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch:

- Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường PTDTBT THCS Huổi Lèng giai đoạn 2021- 2025 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai kế hoạch chiến lược nhà trường tại bảng tin nhà trường.

- Công khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên website nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện:

Hiệu trưởng xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược, phân công các bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Hằng năm đánh giá, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện, kế hoạch chiến lược:

*** Giai đoạn 2021-2022:**

- Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

- Hoàn thành cơ bản xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư xây mới sân chơi, phòng học và lập quy hoạch nhà hiệu bộ, phòng chức năng; bổ sung trang thiết bị

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn kiểm định nhà trường, phấn đấu đạt và giữ vững chất lượng cấp độ 2.

- Giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia, tiến tới xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức 1.

*** Giai đoạn 2022-2025:**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

- Tham mưu với cấp trên đầu tư xây dựng để có đủ phòng học, PHBM và các phòng chức năng theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn quy định

- Tăng cường hoàn thiện các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2

4. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân

- **Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

- **Các phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- **Tổ trưởng chuyên môn:**

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện

- **Giáo viên, nhân viên:**

+ Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

+ Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường dựa vào khả năng của mỗi cá nhân với phương châm “Nỗ lực của cá nhân là thành công của tập thể” và khẩu hiệu hành động “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.

- **Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:**

+ Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- **Học sinh:**

+ Ra sức rèn luyện đạo đức và năng lực học tập theo phương châm “Chăm ngoan - Học giỏi” và khẩu hiệu hành động: “Kiên trì – Vượt khó – Vươn lên”.

+ Tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học THPT hoặc học nghề.

+ Phân đầu trở thành những người công dân tốt.

- **Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

+ Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Huyện ủy, UBND huyện

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất trường PTDTBT THCS Huổi Lèng theo lộ trình những hạng mục còn thiếu, chưa đủ tiêu chuẩn.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể tham gia vận động, huy động học sinh ra lớp đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch huyện giao.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường PTDTBT THCS Huổi Lèng giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn

thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thời kỳ 4.0 và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Mường Chà:(để phê duyệt);
- ĐU-HĐND-UBND xã (để b/c);
- Các tổ CM (để chỉ đạo);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten signature]

Hoàng Huy Bình

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO MƯỜNG CHÀ



[Handwritten signature]

Nguyễn Thị Thùy